| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN MƯỜNG TÈ**<br>**TỈNH LAI CHÂU** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 90/2024/HSST
Ngày: 22/08/2024

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MƯỜNG TÈ TỈNH LAI CHÂU**

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa, ông: Lò Xuân Hải.

***Các hội thẩm nhân dân:***

- Ông: Lý Ngọc Sáng.
- Bà: Lý Thị The.
- ***Thư ký phiên tòa, bà***: Dương Thùy Linh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu.
- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Tè tham gia phiên tòa***: Bà Lò Thị Kẻo - Kiểm sát viên.

Trong ngày 22 tháng 08 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mường T xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 80/2024/HSST, ngày 10 tháng 06 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 81/2024/QĐXXST-HS, ngày 12 tháng 07 năm 2024 và Thông báo số: 01/TB-TA, ngày 12/08/2024 về việc mở lại phiên tòa hình sự sơ thẩm, đối với bị cáo.

**- Hù Chà T** - Tên gọi khác: Không - Giới tính: Nam - Sinh ngày 01 tháng 01 năm 1978; tại: Huyện Mường T, tỉnh Lai C; nơi cư trú: Bản Sì Thâu C, xã Can H, huyện Mường T, tỉnh Lai C; quốc tịch: Việt Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 03/12; dân tộc: Si La; con ông Hù Chà G (đã chết) và con bà Lỳ Cố K, sinh năm 1959; vợ Giàng Cố P, sinh năm 1985; con: Có 02 con, con lớn sinh năm 2002, con nhỏ sinh năm 2005; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giam từ ngày 13/03/2024 tại nhà tạm giữ Công an huyện Mường T, tỉnh Lai C cho đến nay - Có mặt.

**-** *Người bị hại*: Anh Hù Chà L, sinh năm 2004 - Trú Tại: Bản Seo H, xã Can H, huyện Mường T, tỉnh Lai C - Vắng mặt.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

+. Anh: Nguyễn Thọ C, sinh năm 1998 - Trú Tại: Bản Nậm T, xã Can H, huyện Mường T, tỉnh Lai C - Vắng mặt.

+. Chị: Giàng Cố P, sinh năm 1985 - Trú Tại: Bản Sì Thâu Ci, xã Can H, huyện Mường T, tỉnh Lai C - Vắng mặt.

## NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 16 giờ, ngày 17/02/2024, Hù Chà T điều khiển xe máy nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu sơn cam đen, biển kiểm soát 25 M1 -

144.34, đi từ bản Sì Thâu C đến khu rừng thuộc khu vực bản Seo H, xã Can H, huyện Mường T, tỉnh Lai C. Để săn gà rừng, đến khoảng 20 giờ cùng ngày thì T điều khiển xe máy quay về nhà, trên đường đến bờ sông đà gần bãi đá Liên P thuộc bản Nậm H, xã Can H. T nhìn thấy 01 chiếc đầu máy nổ nhãn hiệu Honda GX200, màu đỏ trắng gắn cố định trên thuyền sắt, màu sơn đỏ ở mặt nước bờ sông đà. Quan sát xung quanh không có ai nên T đã lấy từ trong cốp xe máy chiếc cờ lê 13, có dòng chữ CHROME-VANADIUM và YESTI USA STANDARD rồi trèo lên thuyền tháo lấy trộm đầu máy nổ, sau đó T dùng xe máy chở đầu máy nổ về cất giấu tại gầm giường ngủ của gia đình T. Đến khoảng 17 giờ ngày 20/02/2024, T đem chiếc đầu máy nổ trên đi cầm cố với anh Nguyễn Thọ C ở bản Nậm T, xã Can H, huyện Mường T để lấy số tiền 100.000 đồng. Đến khoảng 11 giờ ngày 21/02/2024, T lại tiếp tục đến nhà anh C lấy thêm 100.000 đồng, toàn bộ số tiền này T đã tiêu xài cá nhân hết. Ngày 20/02/2024 anh Hù Chà L làm đơn trình báo Công an xã Can H, huyện Mường T, tỉnh Lai C, ngày 22/02/2024 Công an xã Can H triệu tập Hù Chà T đến làm việc. Tại cơ quan Công an, Hù Chà T đã thừa nhận và khai rõ toàn bộ hành vi trộm cắp tài sản của minh như đã nêu trên.

Tại bản kết luận định giá số: 02/KL-HĐĐGTS ngày 25/02/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Mường T, kết luận: 01 chiếc đầu máy nổ nhãn hiệu Honda GX200, màu đỏ trắng, trị giá 2.250.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số: 40/CT-VKS-MT, ngày 09 tháng 06 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường T truy tố: Hù Chà T về tội "*Trộm cắp tài sản*" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa hôm nay vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường T vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử.

- *Về trách nhiệm hình sự*: Đối với Hù Chà T về tội danh tội "*Trộm cắp tài sản*" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

- *Về hình phạt chính:* Áp dụng Điều 38; Điều 50; điểm i, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Hù Chà T, từ: 07 tháng đến 10 tháng tù.

- *Về hình phạt bổ sung*: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự.

- *Về trách nhiệm dân sự*: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, người bị hại và những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan trong vụ án. Không yêu cầu bị cáo Hù Chà T, phải bồi thường dân sự, nên không đề cập xử lý.

- *Về xử lý vật chứng*: Đối với 01 chiếc đầu máy nổ nhãn hiệu Honda GX200, màu đỏ trắng, là tài sản thuộc quyền sở hữu hợp pháp của anh Hù Chà L, xét thấy không ảnh hưởng đến việc xử lý vụ án và thi hành án, nên ngày 04/04/2024 Cơ quan điều tra Công an huyện Mường T, đã ra quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức trả lại 01 chiếc đầu máy nổ nhãn hiệu Honda GX200, màu đỏ trắng cho anh Hù Chà L. Việc xử lý vật chứng là phù hợp và đúng quy định của pháp luật, nên không đề cập xử lý.

+. Đối với 01 chiếc cờ lê 13, có dòng chữ CHROME-VANADIUM và YESTI USA STANDARD. Quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã xác định được đây là vật mà bị cáo Hù Chà T, đã sử dụng vào việc phạm tội để trộm cắp tài

sản, không còn giá trị sử dụng. Nên cần tịch thu, tiêu hủy theo quy định của pháp luật.

+. Đối với 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu sơn cam đen, biển kiểm soát 25 M1 - 144.34. Trong quá trình điều tra đã xác định được đây là tài sản mà bị cáo Hù Chà T, sử dụng vào việc thực hiện tội phạm. Nên cần tịch thu sung quỹ nhà nước theo quy định của pháp luật.

- *Về án phí*: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 về án phí, lệ phí Tòa án. Miễn án phí Hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch cho bị cáo.

Quá trình điều tra và tại phiên Tòa việc bị cáo Hù Chà Tu khai là hoàn toàn khách quan, đúng sự thật, bị cáo không có ý kiến gì, không khiếu nại gì về quyết định, hành vi của cơ quan, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng, bị cáo không có ý kiến gì tranh luận, nhất trí với bản luận tội và đề nghị của Kiểm sát viên, bị cáo rất ân hận về hành vi phạm tội của mình, mong Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ, lời khai của người bị hại đã được cơ quan tiến hành tố tụng thu thập có trong hồ sơ vụ án như vậy có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 20 giờ ngày 17/02/2024, tại khu vực bản Nậm H, xã Can H, huyện Mường T, tỉnh Lai C, lợi dụng sơ hở trong việc trông coi, quản lý tài sản. Hù Chà T đã thực hiện hành vi trộm cắp lại 01 chiếc đầu máy nổ nhãn hiệu Honda GX200, màu đỏ trắng của anh Hù Chà L, trị giá 2.250.000 đồng để mang đi cầm cố lấy số tiền 200.000 đồng tiêu xài cá nhân. Hành vi của bị cáo Hù Chà T, đã đủ yếu tố cấu thành tội "*Trộm cắp tài sản*" vì vậy Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường T, đã truy tố bị cáo về tội "*Trộm cắp tài sản*" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Bị cáo không khiếu nại gì đối với các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng. Do vậy hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đều hợp pháp, đúng pháp luật.

[2]. Hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của cá nhân được pháp luật nhà nước ta bảo vệ, làm ảnh hưởng tới trật tự, an ninh và an toàn xã hội, gây dư luận xấu trong quần chúng nhân dân tại địa phương, khi xét xử bị cáo đã trên 18 tuổi. Vì vậy xét thấy cần áp dụng một hình phạt thỏa đáng nhằm cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người lương thiện có ích cho xã hội và gia đình. Khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử cần xem xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

[3]. Về tình tiết tăng nặng, xét thấy bị cáo Hù Chà T, không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

[4]. Về tình tiết giảm nhẹ, xét thấy: Bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, cũng như trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo luôn có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự " *Phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng*" và "*Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải*" quy định tại điểm i, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Nhận thấy: Bị cáo là dân tộc thiểu số Si La, nhận thức pháp luật hạn chế, gia đình là hộ nghèo, cận nghèo sinh sống ở xã Can H, huyện Mường T, tỉnh Lai C là xã có hoàn cảnh kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự cần xem xét áp dụng cho bị cáo.

[5]. Về nhân thân: Bị cáo Hù Chà T có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, từ nhỏ được bố mẹ nuôi cho ăn học hết lớp 03/12, lớn lên ở nhà làm nghề lao động tự do ở địa phương, bản thân là người nghiện chất ma túy. Bị cáo nhận thức được, biết rõ được trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, nhưng chỉ vì mục đích để có tiền tiêu xài của bản thân nên đã cố ý phạm tội.

[6]. Về hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự, bị cáo có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng, xét thấy: Bị cáo là dân tộc thiểu số Si La, nhận thức pháp luật hạn chế, là người nghiện chất ma túy, gia đình là hộ nghèo, cận nghèo sinh sống ở xã Can H, huyện Mường T, tỉnh Lai C là xã có hoàn cảnh kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn. Do vậy Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự.

[7]. Về bồi thường dân sự: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử người bị hại là anh Hù Chà L và những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là anh Nguyễn Thọ C và chị Giàng Cố P, không yêu cầu bị cáo Hù Chà T phải bồi thường dân sự. Do vậy Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[8]. Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã xác định được: 01 chiếc đầu máy nổ nhãn hiệu Honda GX200, màu đỏ trắng, là tài sản thuộc quyền sở hữu hợp pháp của anh Hù Chà L, xét thấy không ảnh hưởng đến việc xử lý vụ án và thi hành án. Ngày 04/04/2024 Cơ quan điều tra Công an huyện Mường T đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại tài sản trên cho anh Hù Chà L. Việc xử lý vật chứng là đúng quy định của pháp luật, anh Hù Chà L đã nhận lại được tài sản không có ý kiến gì thêm. Do vậy Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

- Đối với 01 chiếc cờ lê 13, có dòng chữ CHROME-VANADIUM và YESTI USA STANDARD. Quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã xác định được đây là vật mà bị cáo Hù Chà T, đã sử dụng vào việc phạm tội để trộm cắp tài sản, không còn giá trị sử dụng, nên cần tịch thu, tiêu hủy theo quy định của pháp luật.

- Đối với 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu sơn cam đen, biển kiểm soát 25 M1 - 144.34, ngày đăng ký 25/05/2022, số máy E32VE058546, số khung RLCUE3740KY022590, dung tích xi lanh 110.3 cm3, năm sản xuất 2019, đăng ký chủ xe là chị Giàng Cố P, sinh năm 1985, trú tại bản Sì Thâu C,

xã Can H, huyện Mường T, tỉnh Lai C.Tại biên bản ghi lời khai ngày 22/02/2024, biên bản hỏi cung ngày 13/03/2024 của bị cáo Hù Chà T và biên bản ghi lời khai ngày 08/03/2024 của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là chị Giàng Cố P, đều có cùng nội dung thể hiện chiếc xe máy như trên là tài sản chung của gia đình bị cáo. Khi sử dụng chiếc xe máy nói trên để thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, bị cáo không nói cho vợ biết và chị Giàng Cố P cũng không biết việc bị cáo Hù Chà T sử dụng chiếc xe máy làm phương tiện để thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. *Xét thấy*: Ngoài lời khai của bị cáo và của chị Giàng Cố P, thì trong hồ sơ vụ án không có tài liệu, chứng cứ để chứng minh về tài sản chung do vợ chồng bị cáo tạo ra trong thời kỳ hôn nhân. Mặc dù biết là tài sản chung của vợ chồng, nhưng bị cáo Hù Chà T vẫn cố tình sử dụng chiếc xe máy dùng làm phương tiện để thực hiện hành vi phạm tội trộm cắp tài sản và dùng chiếc xe máy này chở tài sản trộm cắp được mang đi tiêu thụ. Do vậy cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước theo quy định của pháp luật.

[9]. Về án phí hình sự: Xét thấy bị cáo là dân tộc thiểu số Si La, nhận thức pháp luật hạn chế, bản thân làm nghề lao động tự do, gia đình là hộ nghèo, cận nghèo sinh sống ở xã Can H, huyện Mường T, tỉnh Lai C là xã có hoàn cảnh kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn, Hội đồng xét xử xem xét. Miễn án phí Hình sự sơ thẩm và án phí dân sự giá ngạch cho bị cáo Hù Chà T theo quy định của pháp luật.

[10]. Từ sự phân tích nêu trên, lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa. Hội đồng xét xử có cơ sở khách quan và căn cứ pháp lý để kết luận. Bị cáo Hù Chà T đã phạm tội "*Trộm cắp tài sản*" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Do vậy ý kiến đề nghị của kiểm sát viên tại phiên tòa về tội danh; điều luật áp dụng; các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51Bộ luật hình sự; bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự; mức hình phạt; trách nhiệm dân sự; xử lý vật chứng; không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự; miễn án phí hình sự sơ thẩm đối với bị cáo là có căn cứ đúng quy định pháp luật. Do vậy Hội đồng xét xử chấp nhận.

[11]. Đối với Nguyễn Thọ C là người cầm cố tài sản của bị cáo Hù Chà T trộm cắp được. Quá trình điều tra xác định, Chung không biết là tài sản do bị cáo Hù Chà T trộm cắp mà có nên chung không phạm tội. Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường T không truy tố. Do vậy Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[12]. Đối với Giàng Cố P là người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến chiếc xe máy, chị P không biết việc bị cáo Hù Chà T dùng xe máy vào việc phạm tội nên Giàng Cố P không phạm tội. Do vậy Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Vì các lẽ trên

## QUYẾT ĐỊNH

- *Tuyên bố bị cáo*: Hù Chà T phạm tội "*Trộm cắp tài sản*" quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

- Căn cứ Điều 38; Điều 50; khoản 1 Điều 173; điểm i, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo Hù Chà T: 10 Tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù kể từ ngày bị cáo bị bắt, tạm giam là ngày 13/03/2024.

- *Về hình phạt bổ sung:* Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Hù Chà T, theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự

- *Về xử lý vật chứng:* Áp dụng điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 47 bộ Luật hình sự; điểm a, điểm c khoản 2 Điều 106 bộ Luật tố tụng hình sự.

+ Tịch thu, tiêu hủy: 01 chiếc cờ lê 13, có dòng chữ CHROME-VANADIUM và YESTI USA STANDARD, là vật mà bị cáo Hù Chà T, đã sử dụng vào việc phạm tội để trộm cắp tài sản, không còn giá trị sử dụng.

+. Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu sơn cam đen, biển kiểm soát 25 M1 - 144.34, ngày đăng ký 25/05/2022, số máy E32VE058546, số khung RLCUE3740KY022590, dung tích xi lanh 110.3 cm3, năm sản xuất 2019. Do bị cáo Hù Chà T dùng làm phương tiện để thực hiện hành vi phạm tội trộm cắp tài sản và dùng chiếc xe máy này chở tài sản trộm cắp được mang đi tiêu thụ.

- *Về trách nhiệm dân sự*: Bị cáo Hù Chà T, không phải bồi thường dân sự.

- *Về án phí*: Áp dụng khoản 2 Điều 135 và Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 về án phí, lệ phí Tòa án. Miễn án phí Hình sự sơ thẩm cho bị cáo Hù Chà T.

- *Về quyền kháng cáo*: Theo quy định tại Điều 331, 333. Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án, quyết định sơ thẩm có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết công khai theo quy định của pháp luật.

**Nơi nhận**
- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- Nhà tạm giữ Công an huyện M.Tè;
- VKSND huyện M.Tè;
- Chi cục THADS huyện M.Tè;
- CQĐTCA huyện Mường Tè;
- THAHS công an huyện Mường Tè;
- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ;
- Người bị hại;
- Lưu hồ sơ VA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

(Đã ký)

Lò Xuân Hải